

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2008

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN
BIA SÀI GÒN**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2008	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008	13 - 30
8. Phân phối lợi nhuận	31
9. Phụ lục	32

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ Phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Xí nghiệp Vận tải theo Quyết định số 1935 ngày 01 tháng 6 năm 2005 của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003988 ngày 31 tháng 10 năm 2005 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ 80.000.000.000 VND

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ (%)
Vốn Nhà nước	20.000.000.000	25,00
Cổ đông khác	60.000.000.000	75,00
Cộng	80.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 78 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 9 404 347 - 9 404 290

Fax : (08) 9 404 313

E-mail : mail@sabetranjsc.com

Mã số thuế : 0304082452

Hoạt động chính của Công ty là :

- Kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng ô tô;
- Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị vận tải;
- Mua bán rượu bia, nước giải khát;
- Sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ;
- Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng;
- Dịch vụ vệ sinh công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 32).



Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Văn Thanh Liêm	Chủ tịch
Nguyễn Quang Tiếp	Thành viên
Nguyễn Hoài Bắc	Thành viên
Nguyễn Ngọc Xuân	Thành viên
Nguyễn Xuân Hải	Thành viên

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Nguyễn Hữu Chương	Trưởng Ban
Nguyễn Trọng Lạc	Thành viên
Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên
Nguyễn Hữu Thoại	Thành viên
Đỗ Thị Hồng Phương	Thành viên

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Nguyễn Quang Tiếp	Giám đốc
Nguyễn Hoài Bắc	Phó Giám đốc
Đàm Phan Liêm	Phó Giám đốc

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

10204
CÔNG
CH NHIỆP
KỂM TO
TƯ V
TP HC

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên của Ban Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.



Thay mặt Ban Giám đốc

Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc

Ngày 11 tháng 3 năm 2009.





CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

www.auditconsult.com.vn

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Hoichiminh City - Tel: (08) 8 272 295 - Fax: (84-8) 8 272 300
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City - Tel: (04) 7 367 879 - Fax: (84-4) 7 367 869
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City - Tel: (058) 876 555 - Fax: (84-58) 875 327
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City - Tel: (071) 764 995 - Fax: (84-71) 764 996

Số: 0121/2009/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2008 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Kính gửi: CỎ ĐÔNG, HỘI ĐÔNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 03 tháng 02 năm 2009, từ trang 06 đến trang 32 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn của các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Bùi Văn Kha - Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

Handwritten signature: haw

Hoàng Thanh Hải - Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0198/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2009.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		136.635.191.412	145.852.873.649
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	42.005.222.175	43.656.918.108
1. Tiền	111		42.005.222.175	43.656.918.108
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		20.000.000.000	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	20.000.000.000	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		71.722.743.506	81.518.300.604
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	65.601.023.471	63.722.793.489
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	5.839.308.890	13.213.995.174
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5	282.411.145	4.581.511.941
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		486.788.419	420.189.902
1. Hàng tồn kho	141	V.6	486.788.419	420.189.902
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.420.437.312	20.257.465.035
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	227.130.620	115.478.581
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		962.597.524	168.367.000
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	1.230.709.168	19.973.619.454

K.D.4
TRÁI
KI
AN 1

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		99.418.491.804	25.880.764.613
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		83.765.202.907	10.790.389.832
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	83.607.968.907	9.961.000.999
<i>Nguyên giá</i>	222		99.407.757.250	15.575.995.824
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(15.799.788.343)	(5.614.994.825)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	157.234.000	829.388.833
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		15.400.000.000	14.850.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.11	14.500.000.000	13.500.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.12	1.350.000.000	1.350.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.13	(450.000.000)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		253.288.897	240.374.781
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	253.288.897	240.374.781
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		236.053.683.216	171.733.638.262

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		102.161.418.189	65.134.445.416
I. Nợ ngắn hạn	310		67.130.260.345	65.105.018.791
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	5.000.000.000	-
2. Phải trả người bán	312	V.16	26.521.894.680	42.559.838.650
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	4.501.666.258	1.538.627.809
5. Phải trả người lao động	315	V.18	1.988.687.428	1.591.945.562
6. Chi phí phải trả	316	V.19	28.978.834.250	18.835.195.482
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.20	139.177.729	579.411.288
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
II. Nợ dài hạn	330		35.031.157.844	29.426.625
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.21	34.908.422.918	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.22	122.734.926	29.426.625
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		133.892.265.027	106.599.192.846
I. Vốn chủ sở hữu	410		131.906.782.737	106.599.192.846
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	79.185.000.000	73.300.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.23	27.088.500.000	24.146.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.23	4.496.105.508	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	7.918.500.000	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	13.218.677.229	9.153.192.846
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		1.985.482.290	-
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	V.24	1.985.482.290	-
2. Nguồn kinh phí	432		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		236.053.683.216	171.733.638.262

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết	Số cuối năm	Số đầu năm
	minh		
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		959.190.637	959.190.637
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-



Lê Thị Thu Hà
Lập biểu



Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



ngày 03 tháng 02 năm 2009

Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	481.501.414.545	346.631.080.628
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	481.501.414.545	346.631.080.628
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	427.484.070.181	334.798.591.485
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		54.017.344.364	11.832.489.143
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.051.199.587	894.211.416
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.023.331.000	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.573.331.000	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	3.900.153.022	3.045.795.250
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	9.270.402.693	5.249.698.703
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		40.874.657.236	4.431.206.606
11. Thu nhập khác	31	VI.7	3.391.655.416	63.943.159
12. Chi phí khác	32	VI.8	55.000.588	-
13. Lợi nhuận khác	40		3.336.654.828	63.943.159
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		44.211.312.064	4.495.149.765
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	4.501.666.258	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		39.709.645.806	4.495.149.765
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	4.886	1.223

Lê Thị Thu Hà
Lập biểuTrần Bình Nam
Kế toán trưởngNguyễn Quang Tiếp
Giám đốc

TP.HCM, ngày 03 tháng 02 năm 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		44.211.312.064	4.495.149.765
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.9	10.595.460.186	2.480.523.456
- Các khoản dự phòng	03	V.13	450.000.000	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(7.376.818.640)	-
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	3.573.331.000	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		51.453.284.610	6.975.673.221
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		27.744.236.860	(62.255.953.038)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(66.598.517)	64.113.524
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(10.956.447.403)	22.385.336.387
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(124.566.155)	581.289.013
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	28.682.500
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	V.23	(60.300.000)	(19.745.061.454)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		67.989.609.395	(51.965.919.847)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, 10	(83.570.273.261)	(3.761.781.318)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		3.325.619.053	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2, 11	(21.000.000.000)	(14.850.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	4.051.199.587	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(97.193.454.621)	(18.611.781.318)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	V.23	8.827.500.000	73.446.000.000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.21	39.908.422.918	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.23	(21.183.773.625)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		27.552.149.293	73.446.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(1.651.695.933)	2.868.298.835
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	43.656.918.108	40.788.619.273
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	42.005.222.175	43.656.918.108



Lê Thị Thu Hà
Lập biểu



Trần Bình Nam
Kế toán trưởng



TP. HCM, ngày 03 tháng 02 năm 2009

Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2008

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ, thương mại
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách bằng ô tô; Sản xuất, mua bán vật tư, phụ tùng, thiết bị vận tải; Mua bán rượu bia, nước giải khát; Sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ, cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng; Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; kinh doanh bất động sản.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 là năm tài chính thứ 3 của Công ty.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

48-C,
TY
HỮU HẠ
IN VÀ
ẤN
CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 25
Máy móc và thiết bị	7
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 5

6. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận theo giá gốc.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phân chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước ngắn và dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Chi phí khác : chi phí bảo hiểm, Thuê bãi xe...

Chi phí khác được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 1 năm.

8. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

9. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

10. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không quá 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trả trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 28% trên thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo.

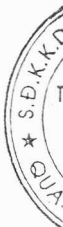
Năm tài chính 2006 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi. Năm 2008 là thứ 3 kể từ khi hoạt động kinh doanh có lãi nên thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm 50%.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Theo Thông tư số: 03/2009/TT-BTC ban hành ngày 13 tháng 01 năm 2009 về việc hướng dẫn Doanh nghiệp nhỏ và vừa được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý IV năm 2008 và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2009, Công ty có số lượng nhân viên dưới 300 lao động nên được hưởng ưu đãi này.

12. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền lãi, cổ tức được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức.

13. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	3.002.000	9.725.000
Tiền gửi ngân hàng	42.002.220.175	43.647.193.108
Cộng	42.005.222.175	43.656.918.108

2. Đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đầu tư ngắn hạn khác	20.000.000.000	-
- Tiền gửi có kỳ hạn 1 năm	20.000.000.000 (*)	-
Cộng	20.000.000.000	-

(*) Khoản tiền gửi có kỳ hạn 1 năm tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) với lãi suất 15,5%/năm.

3. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn	93.471.440	1.916.490.567
Công ty TNHH một thành viên Thương Mại Sabeco	-	61.563.331.950
Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi - Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn	17.106.000	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền trung và chi nhánh	1.555.224.485	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên và chi nhánh	12.778.024.516	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ và chi nhánh	11.796.083.319	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông và chi nhánh	18.862.502.102	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền và chi nhánh	9.155.913.898	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Hậu	3.332.822.771	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabecco Trung Tâm	7.262.086.428	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bình Tây	12.989.280	-
Công ty Cổ phần bao bì Bia Sài Gòn	425.939.960	-
Công ty Cổ phần rượu Bình Tây	64.062.740	-
Các khách hàng khác	244.796.532	242.970.972
Cộng	65.601.023.471	63.722.793.489
4. Trả trước cho người bán		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ Công nghiệp	434.135.296	13.049.186.374
Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại Sài Gòn 9	5.302.872.994	-
Các khoản trả trước khác	102.300.600	164.808.800
Cộng	5.839.308.890	13.213.995.174
5. Các khoản phải thu khác		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ứng chi trả cổ tức	-	3.900.000.000
Thuế TNCN nhân viên trước cổ phần hóa	7.475.867	474.421.125
Phải thu về cổ phần hóa	195.251.931	195.251.931
BHXH, BHYT phải thu của người lao động	26.337.798	7.286.040
Phải thu do hao bể vận chuyển	49.582.385	-
Phải thu khác	3.763.164	4.552.845
Cộng	282.411.145	4.581.511.941
6. Hàng tồn kho		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	480.673.124	395.647.531
Công cụ, dụng cụ	6.115.295	6.662.371
Hàng hóa	-	17.880.000
Cộng	486.788.419	420.189.902
7. Chi phí trả trước ngắn hạn		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí mua bảo hiểm	133.568.383	41.508.307
Chi phí khác	93.562.237	73.970.274
Cộng	227.130.620	115.478.581
8. Tài sản ngắn hạn khác		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	1.230.709.168	228.558.000
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	19.745.061.454
Cộng	1.230.709.168	19.973.619.454

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	2.198.991.391	101.061.439	12.965.825.844	310.117.150	15.575.995.824
Tăng trong năm	126.000.000	99.401.400	83.821.790.871	195.235.823	84.242.428.094
Mua sắm mới	126.000.000	99.401.400	-	195.235.823	420.637.223
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	-	83.821.790.871	-	83.821.790.871
Giảm trong năm	-	-	410.666.668	-	410.666.668
Thanh lý nhượng bán	-	-	410.666.668	-	410.666.668
Số cuối năm	2.324.991.391	200.462.839	96.376.950.047	505.352.973	99.407.757.250
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	307.562.173	-	164.374.221	50.472.030	522.408.424
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	922.261.330	40.282.774	4.535.689.517	116.761.204	5.614.994.825
Tăng trong năm	370.282.316	29.221.910	10.108.719.034	87.236.926	10.595.460.186
Khấu hao trong năm	370.282.316	29.221.910	10.108.719.034	87.236.926	10.595.460.186
Giảm trong năm	-	-	410.666.668	-	410.666.668
Giảm do thanh lý	-	-	410.666.668	-	410.666.668
Số cuối năm	1.292.543.646	69.504.684	14.233.741.883	203.998.130	15.799.788.343
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	1.276.730.061	60.778.665	8.430.136.327	193.355.946	9.961.000.999
Số cuối năm	1.032.447.745	130.958.155	82.143.208.164	301.354.843	83.607.968.907
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	23.333.333	-	-

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm TSCĐ	829.388.833	83.149.636.038	(83.821.790.871)	-	157.234.000

11. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

Tên công ty liên kết, liên doanh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu		Vốn đầu tư
	Theo giấy phép	Thực góp	
Công ty Cổ phần Vận tải và giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran-Miền Bắc	25%	25%	VND 6.750.000.000
Công ty Cổ phần Vận tải và giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran-Miền Trung	25%	25%	VND 6.750.000.000
Công ty Cổ phần Vận tải và giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran-Miền Tây	25%	4%	VND 1.000.000.000
Cộng			VND 14.500.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12. Đầu tư dài hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Đầu tư dài hạn khác	1.350.000.000	1.350.000.000
<i>Cổ phiếu của Công ty Cổ Phần Kinh doanh lương thực thực phẩm Sabeco</i>	<i>1.350.000.000</i>	<i>1.350.000.000</i>

13. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng giảm giá đầu tư cổ phiếu Công ty Cổ Phần Kinh doanh lương thực thực phẩm Sabeco	450.000.000	-

14. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí sửa chữa	-	83.360.644
Công cụ dụng cụ	253.288.897	157.014.137
Cộng	253.288.897	240.374.781

15. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn đến hạn trả</i>	<i>5.000.000.000</i>	<i>-</i>
- Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng Sông Cửu Long Chi nhánh Sài Gòn	5.000.000.000	-

Chi tiết số phát sinh về các khoản như sau:

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh trong năm	-
Kết chuyển từ vay dài hạn	5.000.000.000
Số cuối năm	5.000.000.000

16. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hợp tác xã vận tải Hồng Phước	602.623.562	3.065.138.425
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu	5.157.617.684	16.178.503.247
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại	3.347.505.252	12.672.467.935
Công ty Cổ phần Vận tải Xuyên Thái Bình Dương	6.039.135.269	7.290.569.732
Công ty Cổ phần và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc	4.422.007.397	-
Công ty Cổ phần và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung	3.967.625.860	-
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Minh Thảo	1.045.071.040	-
Công ty Cổ phần và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	184.853.500	-
Các nhà cung cấp khác	1.755.455.116	3.353.159.311
Cộng	26.521.894.680	42.559.838.650

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.517.878.435	-	(1.517.878.435)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	4.501.666.258		4.501.666.258
Thuế thu nhập cá nhân	20.749.374	859.466.884	(880.216.258)	-
Tiền thuê đất	-	1.486.180.500	(1.486.180.500)	-
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	1.538.627.809	6.850.313.642	(3.887.275.193)	4.501.666.258

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho loại hình vận chuyển là 5%; hoạt động cho thuê kho bãi, thương mại là 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.11.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	44.211.312.064
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(2.097.596.109)
<i>Các khoản điều chỉnh tăng</i>	458.403.891
<i>Các khoản điều chỉnh giảm</i>	(2.556.000.000)
Tổng thu nhập chịu thuế	42.113.715.955
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	28%
Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp	11.791.840.469
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm 50%	(5.895.920.235)
Thuế TNDN được giảm 30% của Thuế TNDN quý 4 theo Thông tư 03	(1.394.253.976)
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4.501.666.258

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 23.990 m² đất đang sử dụng theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

18. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả công nhân viên	1.974.961.025	1.579.865.262
Phải trả người lao động khác	13.726.403	12.080.300
Cộng	1.988.687.428	1.591.945.562

19. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thuê xe vận chuyển	23.949.423.171	18.520.486.956
Chi phí lãi vay ngân hàng	3.573.331.000	-
Chi phí phải trả khác	1.456.080.079	314.708.526
Cộng	28.978.834.250	18.835.195.482

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn	126.754.614	14.484.570
Nhận ký quỹ, ký cược	4.042.500	28.682.500
Các khoản phải trả, phải nộp khác	8.380.615	536.244.218
Cộng	139.177.729	579.411.288

21. Vay và nợ dài hạn

Khoản vay dài hạn của Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng Sông Cửu Long – Chi nhánh Sài Gòn theo hợp đồng vay vốn TA0907.07/HDTD ngày 08 tháng 11 năm 2007, để đầu tư mua tài sản là phương tiện vận tải với lãi suất 0,808%/tháng với thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày nhận nợ vay đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là phương tiện vận tải hình thành từ vốn vay.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh trong năm	39.908.422.918
Kết chuyển sang nợ dài hạn đến hạn trả	(5.000.000.000)
Số cuối năm	34.908.422.918

22. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	29.426.625	-
Số trích lập trong năm	122.734.926	29.426.625
Số chi trong năm	29.426.625	-
Số cuối năm	122.734.926	29.426.625

23. Vốn chủ sở hữu**Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 1.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư của Nhà nước	20.000.000.000	20.000.000.000
Vốn góp của các cổ đông	59.185.000.000	53.300.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	27.088.500.000	24.146.000.000
Cộng	106.273.500.000	97.446.000.000

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ tức năm trước	5.562.961.125	3.900.000.000
Tạm ứng cổ tức năm nay	11.720.812.500	-
Cộng	17.283.773.625	3.900.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Cổ phiếu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.000.000	8.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	7.918.500	7.330.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	7.918.500	7.330.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.918.500	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	7.918.500	7.330.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu**Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu**

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị

24. Quỹ khen thưởng

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	1.985.031.138
Số cuối năm	1.985.031.138

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu****Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	481.501.414.545	346.631.080.628
- <i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	409.982.892	188.979.000
- <i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	481.091.431.653	346.442.101.628
Các khoản giảm trừ doanh thu:	-	-
Doanh thu thuần	481.501.414.545	346.631.080.628

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	337.001.734	170.797.200
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	427.147.068.447	334.627.794.285
Cộng	427.484.070.181	334.798.591.485

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi Ngân hàng	1.495.199.587	894.211.416
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.556.000.000	-
Cộng	4.051.199.587	894.211.416

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi vay Ngân hàng	3.573.331.000	-
Dự phòng giảm giá khoản đầu tư chứng khoán dài hạn	450.000.000	-
Cộng	4.023.331.000	-

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.466.895.230	2.568.745.573
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ	130.666.820	131.485.258
Chi phí khấu hao tài sản cố định	44.298.444	38.378.909
Chi phí dịch vụ mua ngoài	160.385.699	112.725.803
Chi phí bằng tiền khác	97.906.829	194.459.707
Cộng	3.900.153.022	3.045.795.250

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	4.779.670.216	2.787.789.825
Chi phí vật liệu, Công cụ dụng cụ	477.069.294	277.388.476
Chi phí khấu hao tài sản cố định	47.187.415	52.543.923
Chi phí Thuế, phí, lệ phí	1.489.180.500	1.031.402.250
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.794.828.914	683.574.532
Chi phí khác	682.466.354	416.999.697
Cộng	9.270.402.693	5.249.698.703

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu thanh lý tài sản	3.325.619.053	-
Thu nhập khác	66.036.363	63.943.159
Cộng	3.391.655.416	63.943.159

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Khoản tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán	55.000.000	-
Chi phí khác	588	-
Cộng	55.000.588	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	39.709.645.806	4.495.149.765
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
- Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Trừ khoản thánh toán cổ tức 2007 vượt quá lợi nhuận 2007	(1.349.853.848)	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	38.359.791.958	4.495.149.765
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.850.292	3.674.192
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.886	1.223

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	7.330.000	2.400.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 07 tháng 09 năm 2007	-	152.548
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 01 tháng 10 năm 2007	-	1.121.644
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 02 năm 2008	338.250	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 03 năm 2008	174.167	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành tháng 04 năm 2008	7.875	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.850.292	3.674.192

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ	25.921.013.673	13.000.255.023
Chi phí nhân công	21.688.796.411	13.510.046.487
Chi phí khấu hao tài sản cố định	10.595.460.186	2.480.523.456
Chi phí Thuế, phí, lệ phí	1.489.180.500	1.031.402.250
Chi phí dịch vụ mua ngoài	378.467.966.793	334.304.647.220
Chi phí khác	2.492.208.333	701.528.351
Cộng	440.654.625.896	365.028.402.787

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát	326.000.000	281.700.000
Thu nhập Ban Giám đốc	931.114.946	362.620.720
Cộng	1.257.114.946	644.320.720

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu	Cổ đông sáng lập
Công ty TNHH XD và Thương mại Sài Gòn 9	Cổ đông sáng lập
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây	Công ty liên kết
Công ty TNHH 1 Thành viên Thương mại Sabeco	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi - Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Trung	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung tại Đà Nẵng	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung
Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung tại Bình Định	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Trung
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên tại Gia Lai	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên
Chi nhánh công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên tại Kon Tum	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên tại Lâm Đồng	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Tây Nguyên
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ tại Ninh Thuận	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ tại Bình Thuận	Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Nam Trung Bộ
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bên liên quan	Mối quan hệ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông tại Tây Ninh	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông tại Bình Phước	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông tại Vũng Tàu	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông tại Đồng Nai	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền tại Tiền Giang	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền tại Bến Tre	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền tại Trà Vinh	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền tại Đồng Tháp	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền
Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền tại Long An	Mại Công ty trong cùng Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Tiền
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Sông Hậu	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Trung Tâm	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia và NGK Phú Yên	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn – Phú Yên	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nam	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn
Công ty Cổ phần Bia NGK Sài Gòn – Tây Đô	Công ty trong cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn		
Bán Pallette gỗ	-	204.600.000
Vận chuyển bia, vật tư	3.352.305.139	6.704.096.971
Công ty TNHH một thành viên Thương mại Sabeco		
Vận chuyển bia	232.228.485.597	370.019.286.000
Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng		
Vận chuyển vật tư	127.251.860	-
Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi - Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn		
Vận chuyển bia	17.106.000	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Trung và các Chi nhánh		
Vận chuyển bia	24.122.029.931	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên và các Chi nhánh		
Vận chuyển bia	43.274.043.016	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ và các Chi nhánh		
Vận chuyển bia	45.298.125.963	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông cộng các Chi nhánh		
Vận chuyển bia	40.848.923.850	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền cộng các Chi nhánh		
Vận chuyển bia	29.745.946.090	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Hậu		
Vận chuyển bia	16.497.657.882	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Trung Tâm		
Vận chuyển bia	62.418.584.727	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây		
Vận chuyển bia	225.997.197	-
Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn		
Vận chuyển bia	1.609.026.047	-
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây		
Vận chuyển bia	161.401.740	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân		
Vận chuyển bia	90.703.499	-
Công ty Cổ phần Bia và NGK Phú Yên		
Bán Palett gỗ	369.545.000	-
Vận chuyển bia	68.200.000	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Yên		
Vận chuyển bia	114.190.000	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nam		
Vận chuyển bia	146.328.895	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Tây Đô		
Vận chuyển bia	466.650.773	-
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	24.569.287.314	58.275.252.000
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	92.690.719.988	101.349.319.939
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	27.289.911.098	352.690.690
Công ty TNHH XD và TM Sài Gòn 9		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	54.234.835.789	30.425.100.456
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	23.531.681.580	-
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho công ty	28.411.152.085	-
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn		
Phải thu cước vận chuyển	93.471.440	1.916.490.567
Công ty TNHH 1 Thành viên Thương mại Sabeco		
Phải thu cước vận chuyển	-	61.563.331.950
Nhà máy Bia Sài Gòn - Củ Chi - Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn		
Phải thu cước vận chuyển	17.106.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Trung và các Chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	1.555.224.485	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Tây Nguyên và các Chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	12.778.024.516	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Nam Trung Bộ và các Chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	11.796.083.319	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Miền Đông và các Chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	18.862.502.102	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Tiền và các Chi nhánh		
Phải thu cước vận chuyển	9.155.913.898	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Sông Hậu		
Phải thu cước vận chuyển	3.332.822.771	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Sabeco Trung Tâm		
Phải thu cước vận chuyển	7.262.086.428	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bình Tây		
Phải thu cước vận chuyển	12.989.280	-
Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn		
Phải thu cước vận chuyển	425.939.960	-
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây		
Phải thu cước vận chuyển	64.062.740	-
Công ty TNHH XD và Thương mại Sài Gòn 9		
Ứng trước chi phí vận chuyển	5.302.872.994	-
Cộng nợ phải thu	70.659.099.933	63.479.822.517
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Bắc		
Phí vận chuyển	5.562.343.600	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Vận Tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Miền Tây		
Phí vận chuyển	6.788.890.364	-
Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại		
Phí vận chuyển	3.413.576.490	12.672.467.935
Công ty Cổ phần Vận tải Giao nhận và Thương mại Quang Châu		
Phí vận chuyển	5.930.863.609	16.178.503.247
Công ty TNHH XD và TM Sài Gòn 9		
Phí vận chuyển	6.565.721.807	-
Công ty Cổ phần Vận tải và Giao nhận Bia Sài Gòn Sabetran Miền Trung		
Phí vận chuyển	3.742.625.860	352.690.690
Cộng nợ phải trả	32.004.021.730	29.203.661.872

Việc mua dịch vụ với các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận giữa các bên.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm 2009

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Năm 2008

Mã số	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính: VND
		Năm nay
I.	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	9.153.192.846
II.	Lợi nhuận trước thuế năm nay	44.211.312.064
III.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	(4.501.666.258)
IV.	Lợi nhuận phân phối	39.709.645.806
V.	Tạm phân phối lợi nhuận trong năm	35.644.161.423
	Quỹ dự phòng tài chính 5%	7.918.500.000
	Quỹ đầu tư phát triển 10%	4.496.105.508
	Quỹ khen thưởng phúc lợi 5%	1.985.482.290
	Cổ tức	21.183.773.625
	Quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị	60.300.000
	Trong đó:	
	Tạm ứng cổ tức đợt I là 15% theo thời gian góp vốn	11.720.812.500
	Chi cổ tức 2006 - 2007	9.462.961.125
VI.	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang kỳ sau	13.218.677.229

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểu

Trần Bình Nam
Kế toán trưởng

TP.HCM, ngày 03 tháng 02 năm 2009



Nguyễn Quang Tiếp
Giám đốc

48-C
TỶ
ƯU H
N VÀ
AN
CHI

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN BIA SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 78 Tôn Thất Thuyết, P.14, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Phụ lục 1: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	24.000.000.000	-	-	-	4.658.043.081	28.658.043.081
Vốn góp trong năm trước	49.300.000.000	-	-	-	-	49.300.000.000
Vốn góp trong năm trước	-	24.146.000.000	-	-	-	24.146.000.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	4.495.149.765	4.495.149.765
Số dư cuối năm trước	73.300.000.000	24.146.000.000	-	-	9.153.192.846	106.599.192.846
Số dư đầu năm nay	73.300.000.000	24.146.000.000	-	-	9.153.192.846	106.599.192.846
Vốn tăng trong năm nay	5.885.000.000	2.942.500.000	-	-	-	8.827.500.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	39.709.645.806	39.709.645.806
Trích lập các quỹ trong năm	-	-	4.496.105.508	7.918.500.000	(14.400.087.798)	(1.985.482.290)
Tạm ứng cổ tức năm 2008	-	-	-	-	(11.720.812.500)	(11.720.812.500)
Chia cổ tức năm 2006-2007	-	-	-	-	(9.462.961.125)	(9.462.961.125)
Khen thưởng Ban Giám đốc, Hội đồng Quản trị	-	-	-	-	(60.300.000)	(60.300.000)
Số dư cuối năm nay/kỳ	79.185.000.000	27.088.500.000	4.496.105.508	7.918.500.000	13.218.677.229	131.906.782.737

Lê Thị Thu Hà
Người lập biểuTrần Bình Nam
Kế toán trưởngNguyễn Quang Tiếp
Giám đốc